

Bản án số: 98/2019/HSPT

Ngày: 04/5/2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Xuân Tuấn

Các thẩm phán: Ông Lê Thanh Hùng

Bà Hoàng Lan Phương

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Thành - Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa:

Ông Vũ Trọng Trạng - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hoá, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 69/2019/TLPT-HS ngày 08/03/2019 đối với bị cáo Lê A, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án số 04/2019/HSST ngày 29/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Thanh Hoá.

Bị cáo có kháng cáo:

1.Lê A - Sinh ngày 02 tháng 02 năm 1994; tên gọi khác: Ben

Nơi cư trú: Số 180A, phường PS, thành phố TH, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn B bà Nguyễn Thị C; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 31/3/2014 Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 27 tháng tù về tội: “Vận chuyển trái phép chất ma túy”

Bị bắt tạm giữ ngày 26/9/2018; đến ngày 29/9/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có mặt.

Bị cáo không kháng cáo: Trương D, Trần E.

Bị hại không kháng cáo: Đỗ Chí F

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghi ngờ nhóm Hắc G ở thị trấn LS, huyện X đập phá xe ô tô của mình vào chiều ngày 23/5/2018 nên Nguyễn H có ý định sẽ dẫn mặt đối với Hắc G.

Khoảng 09h ngày 24/5/2018 TA gọi điện cho Lê L nhờ mua 05 bộ quần áo, giày vải và khẩu trang bảo hộ lao động và hẹn L đem đến Công ty Tài chính TA tại xã Đông Tiến, huyện Đông Sơn. TA còn gọi điện thoại cho Lê A và Thiệu Quang Á cùng đến tập trung tại Công ty Tài chính TA. Khi L, Lê A, Á có mặt tại Công ty Tài chính TA thì TA nói “Giờ lên X có việc”. TA thuê 01 xe Taxi của hãng Mai Linh và bảo Á lấy túi đựng đồ bên trong có 02 khẩu súng tự chế bỏ vào cốp xe Taxi. Hai khẩu súng này do L mua của một người không quen biết từ năm 2017. TA cùng Á đi xe Taxi, còn L và Lê A đi 02 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter

không có biên kiểm soát cùng lên huyện X. Khi đi đến ngã ba chè thuộc địa phận huyện Thiệu Hóa, TA gọi điện thoại cho Trần E và Trương D cùng lên xe Taxi để đi lên huyện X.

Khi đi đến thị trấn Sao Vàng, huyện X thì TA, L, Lê A, Á, N và An vào ngồi uống nước tại một quán nước ven đường. Tại đây TA bàn bạc và thống nhất với mọi người về việc tìm nhà của ông Đỗ CC là bố vợ của Hắc G để hủy hoại tài sản của Hắc G. Sau đó TA đi trước tìm nhà ông CC. Khi xác định được địa chỉ nhà ông CC là quán Cà phê X thuộc khu 4 thị trấn LS, huyện X, tỉnh Thanh Hóa; TA cùng mọi người tập trung tại đoạn đường vắng. TA dừng xe Taxi và bảo mọi người cùng thay quần áo, mặc quần áo bảo hộ lao động, đeo khẩu trang, đi giày vải để ngụy trang nhằm tránh bị phát hiện; L và N lấy trong cốp xe 02 khẩu súng tự chế, mỗi người cầm 01 khẩu. Lúc này TA ngồi trên xe Taxi đi trước dẫn đường còn An điều khiển xe mô tô chở L; Lê A điều khiển xe mô tô chở Á và N đi theo sau.

Khoảng 13h 30 phút cùng ngày, khi đi đến quán cà phê X thì TA dừng xe và chỉ vào quán. Thấy TA ra hiệu, 02 xe mô tô dừng lại trước cửa quán cà phê X. Lúc này N và L cầm súng nhảy xuống xe, N cầm súng hướng thẳng vào cửa kính cường lực của quán cà phê X bóp cò nhưng đạn không nổ; còn L cầm súng hướng thẳng vào cửa kính cường lực bóp cò, đạn nổ làm cho cửa kính cường lực bị vỡ. Viên đạn do L bắn còn làm 01 ti vi nhãn hiệu Sam sung bị lõm ở mặt trước. Sau khi bắn xong, TA đi về Công ty Tài chính TA bằng xe Taxi; còn L, Lê A, N, Á và An đi 02 xe mô tô theo hướng Ngọc Lặc - Cẩm Thủy - Yên Định rồi vòng về huyện Thiệu Hóa. Khi về đến cầu Vạn Hà, các bị cáo thay đồ, vứt bỏ 05 bộ quần áo bảo hộ, mũ, khẩu trang xuống sông; còn 02 khẩu súng thì Á đem về Công ty Tài chính TA cất giấu.

Tại bản Kết luận giám định số 1059/PC54 ngày 05/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Các mảnh kim loại và mảnh nhựa giám định thường được nhồi trong đạn ghém, loại đạn này thường được dùng cho súng săn hoặc súng tự chế bắn đạn ghém; nếu súng săn bị cưa ngắn nòng, cắt cụt báng hoặc súng tự chế sử dụng bắn loại đạn này đều có tính năng tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 17 ngày 15/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Giá trị của cửa kính cường lực tại thời điểm bị xâm hại là 7.871.360đ.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở và làm việc của Nguyễn H tại xã Đông Tiến, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Cơ quan điều tra đã thu giữ 02 khẩu súng tự chế, 05 viên đạn màu đồng, 01 viên đạn hoa cải màu xanh, 02 dao chặt, 02 dao bẩy bằng, 01 dao nhọn, 01 dao tự chế lưỡi quắm, 01 gậy bóng chày, 03 dao gia dụng, 05 ống kẽm vuông dài 1,2m, 02 lưỡi kiếm tự chế, 01 điện thoại Sam sung màu đen, 02 bộ quần áo mưa, 07 cuốn sổ và 03 phong bì tài liệu liên quan đến hoạt động cho vay của công ty TA.

Tại Kết luận giám định số 1194/PC54 ngày 15/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: 01 khẩu súng kim loại màu đen có số ký hiệu “STEVENS SAVAGEARMS CORPORATION CHICOPEE ALLSMASSUSA3” hiện tại khẩu súng này không có tác dụng do khi bắn kim hỏa

không tác động hoàn toàn vào hạt nổ của đạn nên không làm đạn nổ; 01 khẩu súng kí hiệu “STEVENS SAVAGEARMS CORPORATION CHICOPEE ALLSMASSUSA28” dài 61cm, hiện tại khẩu súng này còn bắn được và có tính năng tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng; 01 viên đạn hình trụ tròn màu xanh là đạn súng săn cỡ 12, không phải là vũ khí quân dụng; 05 viên đạn hình chai, bằng kim loại màu đồng thường được sử dụng trong tập luyện, không gây sát thương, không phải là vũ khí quân dụng. Quá trình giám định đã sử dụng 03 viên đạn hình chai nên không hoàn trả 03 viên đạn trên.

Trong các ngày 15/6/2018; ngày 01/8/2018 và 15/8/2018 các bị cáo Nguyễn H, Lê L, Á và An đến Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa đầu thú và giao nộp 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đỏ đen biển kiểm soát 36B6 - 43905.

Trong quá trình điều tra, Lê A và Trương D bỏ trốn, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa đã ra Quyết định truy nã. Ngày 26/9/2018 Lê A đến Công an huyện X đầu thú.

Ngày 30/8/2018 Trương D bị bắt quả tang trong vụ án mua bán trái phép chất ma túy xảy ra tại thôn Chiềng Trám xã Cẩm Thành, huyện Cẩm Thủy và bị tạm giam theo Lệnh tạm giam của Công an huyện Cẩm Thủy.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 08/01/2019 ông Đỗ CC và các bị cáo đã thỏa thuận thống nhất phần bồi thường thiệt hại số tiền 8.500.000đ. Ông CC đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu gì.

Do có hành vi nêu trên, tại Bản án số 04/2019/HSST ngày 29/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện X đã quyết định: Nguyễn H, Lê L, Trương D, Á, Lê A và An phạm tội “Hủy hoại tài sản”. Áp dụng điểm a Khoản 2 Điều 178; điểm s, b Khoản 1 Khoản 2 Điều 51; Điều 17, 38 và 58 BLHS; xử phạt Nguyễn TA 33 (ba ba) tháng tù; Lê Văn L 30 (ba mươi) tháng tù; Thiều Quang Á 26 (hai sáu) tháng tù; Lê A 24 (hai bốn) tháng tù; ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên xử phạt đối với các bị cáo khác; tuyên xử lý tang vật; tuyên án khí và quyền kháng cáo.

Sau án sơ thẩm xử, từ ngày 31/01/2019 đến ngày 12/02/2019 các bị cáo Nguyễn H, Lê L, Lê A, Á đều có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Trước ngày mở phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn H, Lê L, Á xin rút kháng cáo nên cấp phúc thẩm đã đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với các bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê A giữ nguyên nội dung kháng cáo, xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Kiểm sát viên nhận thấy bị cáo Lê A là người có vai trò thứ yếu trong vụ án và có thêm tình tiết giảm nhẹ mới là “tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm”, có tin báo giúp cho Cơ quan Công an huyện Đông Sơn, Thanh Hóa kịp thời bắt giữ đối tượng trốn truy nã trong dịp tết nguyên đán Kỷ Hợi 2019 nên KSV đề nghị HĐXX giảm cho bị cáo 06-12 tháng tù.

Bị cáo Lê A khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trong bản án sơ thẩm và không tranh luận gì với ý kiến của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra và xét xử ở cấp sơ thẩm, bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi, về quyết định của người tiến hành tố tụng và của Cơ quan tiến hành tố tụng.

Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng trình tự, thủ tục và hợp pháp theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định nên được chấp nhận để xem xét.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ và nhận định của bản án sơ thẩm, thể hiện: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 24/5/2018 các bị cáo Nguyễn H, Lê L, Trương D, Lê A, Á và An đã dùng hai khẩu súng tự chế, bắn vào cửa kính cường lực của gia đình ông Đỗ CC ở Khu 4 thị trấn Lam Sơn, X. Hậu quả các bị cáo gây ra làm vỡ vụn hoàn toàn 01 cửa kính cường lực và hư hỏng 01 ti vi Sam Sung của gia đình ông CC. Tài sản bị hư hỏng trị giá là 7.871.360đ.

[3] Với hành vi trên, các bị cáo bị cấp sơ thẩm xét xử về tội “Hủy hoại tài sản” theo điểm a Khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[4] Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến tài sản của công dân, gây thiệt hại về kinh tế cho gia đình ông Đỗ CC; gây mất trật tự trị an xã hội.

[5] Xét kháng cáo của bị cáo, thấy rằng: Trong vụ án này, bị cáo H là người chủ mưu việc thực hiện tội phạm và chuẩn bị công cụ phương tiện phạm tội. H còn đi trước tìm nhà và chỉ điểm cho các bị cáo khác bắn, hủy hoại tài sản của gia đình ông CC. Bị cáo H có vai trò chính và phải chịu hình phạt cao hơn các bị cáo khác trong nhóm như bản án sơ thẩm đã quyết định là có căn cứ.

Bị cáo L và N đều là những người thực hành tích cực, dùng súng tự chế, trực tiếp bắn vào cửa kính cường lực nhà ông CC nên L và N có vai trò ngang nhau và giữ vai trò thứ 2 trong vụ án, chịu hình phạt thấp hơn H và cao hơn các bị cáo còn lại như bản án sơ thẩm đã quyết định là có căn cứ.

Bị cáo Á là người trực tiếp đem súng bỏ vào cốp xe Taxi và sau khi phạm tội xong đem hai khẩu súng cất giấu. Do đó bị cáo Á xếp vai trò thứ 3 trong vụ án, phải chịu mức hình phạt thấp hơn các bị cáo H, L, N và cao hơn bị cáo Lê A và An như bản án sơ thẩm đã đánh giá và quyết định hình phạt là có căn cứ.

Các bị cáo Lê A và An là những người điều khiển xe mô tô chở L, N và Á đi gây án theo sự chỉ đạo của TA, giúp sức cho đồng bọn. Bị cáo Lê A và An có vai trò ngang nhau, thứ yếu trong vụ án như bản án sơ thẩm đã đánh giá là có căn cứ.

[6] Sau khi phạm tội, Lê A bỏ trốn nhưng sau đó đã ra đầu thú tại Công an huyện X. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Lê A đã thành khẩn khai báo; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho gia đình ông CC tại Chi cục Thi hành án X; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo Lê A được hưởng các tình tiết giảm nhẹ TNHS tại điểm b, s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51 BLHS như bản án sơ thẩm đã xem xét là có căn cứ.

[7] Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Lê A cũng đã thành khẩn khai báo và có thêm

tình tiết giảm nhẹ mới là “tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm”, có tin báo giúp cho Cơ quan Công an huyện Đông Sơn, Thanh Hóa kịp thời bắt giữ đối tượng trốn truy nã trong dịp tết nguyên đán Kỷ Hợi 2019 (có văn bản xác nhận của Công an huyện Đông Sơn) nên bị cáo Lê A được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ TNHS tại điểm t Khoản 1 Điều 51 BLHS.

[8] Do bị cáo Lê A có vai trò thứ yếu như đã phân tích trên, có nhiều tình tiết giảm nhẹ TNHS và có thêm tình tiết giảm nhẹ mới tại cấp phúc thẩm, nên có thể xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo như đại diện VKS đã đề nghị là có căn cứ.

[9] Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Lê A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[10] Các nội dung khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, không xem xét,

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm b Khoản 1 Điều 355; điểm c Khoản 1 Điều 357 BLTTHS;

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận kháng cáo của Lê A;

Sửa Bản án số 04/2019/HSST ngày 29/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện X về hình phạt đối với Lê A.

Áp dụng điểm a Khoản 2 Điều 178; điểm b, s, t Khoản 1 Khoản 2 Điều 51; Điều 17, 38, 54 và 58 BLHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Lê A 12 (mười hai) tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ trước đó là 03 ngày (từ ngày 26/9/2018 đến ngày 29/9/2018).

Bị cáo Lê A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà nội;
- VKS Cấp cao tại Hà nội;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện X;
- TAND huyện X;
- Công an huyện X;
- Thi hành án HS, DS;
- bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ.

Dương Xuân Tuấn

